

Chủ đề lớn: Mùa hè đến rồi

Chủ đề nhánh 2: Trang phục mùa hè

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Tuần 31: Từ ngày 20/4/2026 đến ngày 24/4/2026

	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h15-8h00'	TRÒ CHUYỆN BUỔI SÁNG	Trò chuyện về Quần áo	Trò chuyện về đôi dép	Trò chuyện về cái mũ	Trò chuyện về cái ô	Trò chuyện về các trang phục trong tuần
8h00-8h30	ĐÓN TRẺ-THỂ DỤC SÁNG	Hô hấp: Gà gáy: Tay 1: Hai tay giơ lên cao, hạ xuống. Bụng 2: Quay người sang hai bên phải, trái. Chân 1: Đứng nhún chân				
8h30-9h00	HOẠT ĐỘNG HỌC	ÂN:DH: Mùa hè đến TC: Ai đoán đúng; (MT43)	VH: Dạy trẻ đọc thơ “ Trăng sáng”(MT29)	NBTN: Cái mũ, cái ô	TH: Di màu cái ô(ĐT) (MT44)	NBPB: Ôn nhận biết màu đen – màu trắng
9h00-9h30	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT: Quan sát thời tiết mùa hè Chơi theo ý thích	ĐT: Quan sát nước đá biến thành hơi TC: Bạn của bé (EL5)	ĐT: Xếp hình ảnh ông mặt trời bằng hạt, hạt TC: Chuồn chuồn bay	ĐT: Đọc thơ “Mưa” Chơi theo ý thích	ĐT: Kể chuyện cho trẻ nghe “Cóc gọi trời mưa”(MT27) Chơi theo ý thích
9h30-10h30	HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI	Góc thao tác vai: Bán hàng, gia đình Góc hoạt động với đồ vật : Xếp khu vui chơi Góc bé yêu nghệ thuật: Tô màu, nặn, Xem tranh, ảnh, lô tô về trang phục và hoạt động mùa hè... Góc VĐ: Chơi với phách, xúc xô, bóng, vòng.				
14h30-16h30	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1. Lao động vệ sinh: Dạy trẻ lau dọn đồ chơi 2. TC: Bóng to, bóng nhỏ(MT14) 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. TD: Chạy đổi hướng 2. TC: Bóng to, bóng nhỏ(MT13) 3. Vệ sinh, nêu gương, cuối ngày	1. TC: Hãy làm theo cô nói (EL23)(MT 16) 2. Chơi tự do ở các góc 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. TC: Bắt bóng và nói EL15(MT40) 2. TC: Tắm cho em 3. Vệ sinh, nêu gương, cuối ngày	1. TC: Bạn tỏ nói EL15(42) 2. Chơi tự do ở các góc 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

Phê duyệt của tổ chuyên môn

Tạ Thị Nga

Người lập kế hoạch

Lý Thị Dòng

TUẦN 31:

CHỦ ĐỀ LỚN: MÙA HÈ ĐẾN RỒI CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: TRANG PHỤC MÙA HÈ Thời gian thực hiện từ ngày 20/04 đến ngày 24/04/2026

A. THỂ DỤC SÁNG

Đề tài: Hô hấp: Gà gáy

Tay 1: Hai tay giơ lên cao, hạ xuống.

Bụng 2: Quay người sang hai bên phải, trái

Chân 1: Đứng nhún chân

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tập các động tác thể dục theo nhịp hô đếm.
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ tập cùng cô các động tác thể dục theo nhịp hô đếm.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2,1 tuổi: Rèn cho trẻ kỹ năng tập thể dục, khả năng chú và ghi nhớ có chủ định.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục để cơ thể luôn khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, trang phục gọn gàng.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Khởi động - Cho trẻ đi nối đuôi nhau đi cùng cô đi thường, đi chậm, đi nhanh, đi thường. - Cho trẻ về hàng.	- Trẻ thực hiện các kiểu đi khác nhau. - Trẻ về hàng.
2. Hoạt động 2: Trọng động + BTPTC: Cho trẻ tập các động tác cùng cô. - Hô hấp: Ngủ hoa. Tay 1: Hai tay giơ lên cao, hạ xuống + CB: - Đứng thoải mái, tay thả xuôi - Hai tay đưa sang ngang, hạ xuống. Bụng 2: Quay người sang hai bên phải, trái + CB: - Đứng thoải mái, tay giơ lên cao - Quay người sang hai bên phải, trái Chân 1: Đứng nhún chân + CB: - Đứng thoải mái, hai tay trống hông - Nhún chân. - Cô cho trẻ tập cùng cô. - Cô quan sát sửa sai, khích lệ trẻ.	- Trẻ tập cùng cô. - Trẻ tập 3 lần x 2 nhịp. - Trẻ tập 3 lần x 2 nhịp. - Trẻ tập 3 lần x 2 nhịp. - Trẻ tập cùng cô.
3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1,2 vòng quanh sân tập.	- Trẻ thực hiện và vào lớp.

B. HOẠT ĐỘNG CHƠI

Đề tài: Góc thao tác vai: Bán hàng, gia đình

Góc hoạt động với đồ vật : Xếp khu vui chơi

Góc bé yêu nghệ thuật: Tô màu, nặn, Xem tranh, ảnh, lô tô về trang phục và hoạt động mùa hè...

Góc VĐ: Chơi với phách, xúc xô, bóng, vòng.

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết chơi ở góc thao tác vai làm cô bán hàng, chơi gia đình có bố, mẹ, có con, góc hoạt động với đồ vật trẻ cần dùng nút ghép, cây xanh... để xếp khu vui chơi, góc bé yêu nghệ thuật biết tô màu, nặn, xem tranh, ảnh lô tô về trang phục mùa hè và các hoạt động mùa hè dưới sự hướng dẫn của cô.

- Trẻ 1 tuổi: Trẻ biết chơi ở góc thao tác vai làm cô bán hàng, chơi gia đình có bố, mẹ, có con, góc hoạt động với đồ vật trẻ cần dùng nút ghép, cây xanh... để xếp khu vui chơi, góc bé yêu nghệ thuật tô màu, nặn, xem tranh, ảnh lô tô về trang phục mùa hè và các hoạt động mùa hè theo khả năng

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn luyện kỹ năng chơi, thể hiện vai chơi, giao tiếp với nhau khi chơi. Tạo ra được các sản phẩm ở các góc chơi.

3. Giáo dục

- Đoàn kết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi trong khi chơi.

II. Chuẩn bị

+ Góc thao tác vai: Bán hàng, gia đình...

+ Góc hoạt động với đồ vật : Xếp khu vui chơi.

+ Góc bé yêu nghệ thuật: Tô màu, nặn, Xem tranh, ảnh, lô tô về trang phục và hoạt động mùa hè...

+ Góc VĐ: Chơi với phách, xúc xô, bóng, vòng.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Trò chuyện và thỏa thuận trước khi chơi - Cho trẻ hát bài “Bé và hoa” - Cô và chúng mình vừa cùng nhau hát bài hát gì? - Đến trường chúng mình được học và có nhiều đồ chơi đẹp. Chúng mình có vui không? - GD: Trẻ ngoan, biết chơi đoàn kết với bạn bè, không tranh giành đồ chơi, biết kính trọng nghe lời cô giáo. - Bây giờ đã đến giờ chơi rồi đây, chúng mình có thích chơi hoạt động góc không?	- Cả lớp hát cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa trẻ đến từng góc chơi và giới thiệu cho trẻ biết tên góc chơi, cách chơi ở từng góc. - Đây là góc thao tác vai: Các con có thích làm cô bán hàng không? - Các con sẽ đóng vai cô bán hàng thế nào? - Còn đây là hoạt động với đồ vật: Các con sẽ đóng làm các chú kiến trúc sư tí hon để xếp khu vui chơi nhé - Còn đây là góc nghệ thuật: Tô màu, nặn, Xem tranh , ảnh, lô tô về trang phục và hoạt động mùa hè... - Đây là góc vận động: Các con sẽ được chơi với bóng, vòng dây. <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dặn dò trẻ trước khi chơi: Không được tranh giành đồ chơi của bạn, chơi xong phải cất đồ chơi đúng chỗ. - Cho trẻ lấy biểu tượng về góc chơi mà trẻ thích. - Cô bao quát và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo. - Cô đến từng góc chơi và tham gia chơi cùng với trẻ, hướng dẫn trẻ chơi. - Cô xử lý tình huống có thể xảy ra. <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét buổi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lắc xác xô cho trẻ tập trung quanh cô giáo và cô nhận xét từng góc chơi. - Cô nhận xét chung, tuyên dương trẻ chơi tốt, nhắc nhở trẻ chưa nhiệt tình tham gia buổi chơi. - Trẻ vừa hát, vừa cất đồ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lấy biểu tượng về góc. - Trẻ chơi cùng cô. - Trẻ tập trung quanh cô. - Trẻ cất đồ chơi.
---	--

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 20 tháng 04 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về quần áo

- Cô hỏi trẻ: Con đi học mặc áo gì
 - Vì sao con phải mặc áo cộc tay?
 - Vậy quần chúng mình sẽ mặc thế nào?
 - Trời nóng có được mặc áo khoác dày không? vì sao
- => Chúng mình sẽ mặc quần cộc, áo cộc tay mỏng để phù hợp với thời tiết mùa hè

* ÂM NHẠC

Đề tài: Dạy hát “Mùa hè đến” (TT)

Trò chơi: Ai đoán đúng

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tên bài hát, tác giả, biết hát cùng cô bài hát: Mùa hè đến (MT 43). Biết chơi trò chơi.

- Trẻ 1 tuổi: Trẻ nói tên bài hát, tác giả, hát cùng cô bài hát: Mùa hè đến và chơi trò chơi theo khả năng.(MT34)

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn kỹ năng hát, phát triển tai nghe, sự nhanh nhẹn của trẻ qua trò chơi

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết đội mũ, che ô khi trời nắng.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc và lời bài hát, Sắc xô, gõ phách

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô trò chuyện về một số thời tiết mùa hè => Giáo dục trẻ phải biết đội mũ che ô khi đi ngoài trời nắng, trời mưa.	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ lắng nghe
2. Hoạt động 2: Phát triển bài a. Dạy hát “Mùa hè đến”(tt) - Cô giới thiệu tên bài hát ” Mùa hè đến” Tác giả: Nguyễn Thị Nhung. + Cô hát lần 1: - Cô vừa hát bài hát gì? - Cô cho trẻ nói tên bài hát, tên tác giả. + Cô hát lần 2: - Bài hát có nội dung gì? - Giảng nội dung: Bài hát nói về mùa hè trời nắng có chim hót, bướm bay và em bé vui hát chào đón mùa hè - Giáo dục trẻ biết đội mũ che ô khi đi ra ngoài trời nắng - Cô cho trẻ hát theo cô 1-2 lần - Cô cho trẻ hát dưới các hình thức: + Lớp + Tổ + Nhóm + Cá nhân - Cô nhận xét và khen ngợi trẻ.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Cả lớp nhắc lại tên bài hát -1-2 trẻ trả lời - Lắng nghe - Trẻ trả lời - Lớp hát theo cô - Mỗi tổ 1 lần - 2-3 trẻ - 2, 3 trẻ
b. Trò chơi: Ai nhanh hơn - Cô giới thiệu tên trò chơi	- Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cho trẻ đi vòng tròn khi có hiệu lệnh xác xô trẻ nhanh chân nhảy vào vòng. - Luật chơi: Bạn nào không nhảy vào vòng sẽ mất lượt chơi. - Cho trẻ chơi - Nhận xét khen ngợi trẻ <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung và cho trẻ chơi với búp bê 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe
---	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

ĐT: Quan sát thời tiết mùa hè

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết được tên gọi, 1 số đặc điểm của thời tiết mùa hè. Biết tên trò chơi dưới sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ gọi tên 1 số đặc điểm của thời tiết mùa hè và chơi trò chơi theo cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết mặc quần áo phù hợp với thời tiết. Biết che ô, đội mũ khi trời nắng hoặc trời mưa.

II. Chuẩn bị

- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng, hình ảnh thời tiết mùa hè.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát thời tiết mùa hè</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe hát: Mùa hè đến - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh thời tiết mùa hè - Đây là hình ảnh mùa nào? - Thời tiết mùa hè có đặc điểm gì? - Nắng mùa hè ra sao? - Mùa hè chúng mình mặc trang phục như thế nào? - Mùa hè mọi người thường đi đâu? - Khi đi dưới nắng mùa hè chúng mình phải làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - 1-2 ý kiến - 2-3 ý kiến - 2-3 ý kiến - Trẻ chú ý lắng nghe

<p>=> Cô chốt lại: mùa hè nắng nóng, oi bức. Trang phục mùa hè mát mẻ, mùa hè mọi người thường đi tắm biển, nghỉ mát...</p> <p>-> Giáo dục trẻ biết mặc quần áo phù hợp với thời tiết. Biết che ô, đội mũ khi trời nắng hoặc trời mưa.</p> <p>2. Hoạt động 2: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời - Cô hỏi trẻ đây là đồ chơi gì? - Cô nói lại tên đồ chơi, cách chơi của đồ chơi đó. - Trẻ chơi: Cô bao quát trẻ chơi trên sân - Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ - Cho trẻ đi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chú ý lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ chơi - Trẻ vào lớp.
--	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Lao động vệ sinh: Dạy trẻ lau dọn đồ chơi.

*Mục đích

- Trẻ biết cách lau dọn đồ chơi các góc

*Tiến hành

- Trò chuyện với trẻ về một số đồ chơi trong lớp và nơi để
- Cô thực hiện cho trẻ lau dọn đồ chơi cùng cô
- Cô nhắc nhở trẻ cất gọn gàng, ngăn nắp sau khi lau
- Tổ chức cho trẻ tự thực hiện
- Cô bao quát trẻ, khen ngợi trẻ

2. Trò chơi: Bóng to, bóng nhỏ

* Mục đích

- Nhận biết to, nhỏ và bóng có thể lăn

* Tiến hành

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Cô nói cách chơi: Cho trẻ chơi trong nhà hoặc ngoài trời với 1-4 trẻ trong 2-10 phút. Giúp trẻ lăn bóng cho nhau và người lớn nói với trẻ về kích thước của bóng, như: Nhìn kìa Chi đang đi đến quả bóng to, cố lên sắp được rồi, bây giờ hãy cố bắt lấy quả bóng nhỏ nhé.
- Tổ chức cho trẻ chơi: Cô chơi cùng trẻ
- Nhận xét sau khi chơi.

3. Nhận xét nêu gương cuối ngày

- Nhận xét nêu gương cuối ngày
- Cô mời 1- 2 trẻ đứng lên nhận xét bạn nào ngoan bạn nào chưa ngoan
- Cô nhận xét chung, tuyên dương trẻ ngoan
- MT 14: Chấp nhận: cởi quần áo khi trời nóng..

* NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số:

- Tổng số trẻ: 15; Số trẻ đi học.: 13; Số trẻ nghỉ học: 02.
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm.

2. Tình trạng chung:

- * Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe bình thường
- * Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ khá ngoan, thích tham gia hoạt động cùng cô và bạn
- * Kiến thức, kỹ năng
 - Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tên bài hát, tác giả, biết hát cùng cô bài hát: Mùa hè đến (MT 43). Biết chơi trò chơi. 8/8 trẻ đạt
 - Trẻ 1 tuổi: Trẻ nói tên bài hát, tác giả, hát cùng cô bài hát: Mùa hè đến và chơi trò chơi theo khả năng.(MT34) 5/5 trẻ đạt
 - + Trẻ cầm phấn vẽ nghêch ngoạc trên sân và chơi trò chơi theo ý thích.
 - Trẻ diết chỉ, nói theo cô và bạn tên các góc chơi, chơi với bạn
 - Trẻ có kĩ năng vận động, quan sát, nghe...
 - MT 14: Chấp nhận: cởi quần áo khi trời nóng.. 8/8 trẻ đạt

Thứ 3 ngày 21 tháng 04 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về đôi dép

- Cô hỏi trẻ: Chân của các con đeo gì?
 - Vậy mùa gì chúng mình đeo dép?
 - Mùa hè các con thấy như thế nào?
 - Vậy mùa hè chúng mình có đeo giày không?
 - Vậy quần chúng mình sẽ đeo như thế nào?
 - Chúng mình có thích đeo dép không?
- => Chúng mình sẽ đeo dép vào mùa hè vừa mang lại mát mẻ cho bàn chân của mình vừa phù hợp với thời tiết mùa hè nhé

* VĂN HỌC

Đề Tài: Dạy trẻ đọc thơ “Trăng sáng”

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, đọc được bài thơ cùng cô.(MT29)
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ gọi tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, đọc thơ theo cô và theo khả năng.(MT24)

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn kỹ năng đọc, kỹ năng chú ý, ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu thiên nhiên, đất nước.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa cho bài thơ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài “Mùa hè đến”- Bài hát nói về mùa nào?- Mùa hè đến có những gì?- Trò chuyện và dẫn dắt trẻ vào bài. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Đọc thơ</p> <p>Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả Nhược Thủy.</p> <ul style="list-style-type: none">- Lần 1: Cô đọc thơ cho trẻ nghe- Lần 2: Đọc kết hợp tranh minh họa, giảng nội dung: Bài thơ "Trăng sáng" miêu tả cảnh đẹp của ánh trăng soi xuống sân nhà của bạn nhỏ, trăng tròn ví như cái đĩa thật đáng yêu. <p>* Đàm thoại, trích dẫn, giảng từ khó</p> <p>* Đàm thoại</p> <p>+ Khổ thơ đầu: Miêu tả trăng trắng rọi xuống sân rất sáng, trăng tròn như cái đĩa thể hiện ở câu thơ sau:</p> <p style="padding-left: 40px;">“Sân nhà em sáng quá Nhờ ánh trăng sáng ngời Trăng tròn như cái đĩa Lơ lửng mà không rơi”</p> <ul style="list-style-type: none">- Giải thích từ khó:- “Lơ lửng” Nói trăng ở trên không gian, mắt nhìn lên thấy giống cái đĩa nhưng không rơi ở lưng chừng trên trời.- Cho trẻ đọc theo các hình thức khác- Khổ thơ cuối: Trăng khuyết giống con thuyền trôi, nói trăng rất gần với chúng ta, dù bất cứ nơi đâu cũng có trăng đi theo, thể hiện ở câu thơ sau: <p style="padding-left: 40px;">“Những hôm nào trăng khuyết Trông giống con thuyền trôi Em đi trăng theo bước Như muốn cùng đi chơi.”</p> <ul style="list-style-type: none">+ Cô vừa đọc bài thơ gì?+ Bài thơ của tác giả nào?- Trăng tròn như thế nào? (giống cái gì?)	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát cùng cô.- Trẻ trả lời.- Trẻ trò chuyện cùng cô.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chú ý nghe.- Trẻ đọc theo các hình thức khác nhau.- Trẻ chú ý lắng nghe.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.

<ul style="list-style-type: none"> - Trăng khuyết giống cái gì? - Câu thơ nào cho bé thấy trăng ở đâu cũng có? (Em đi trăng theo bước) - Con có yêu trăng không? - Giáo dục: Trẻ biết yêu trăng, yêu thiên nhiên tươi đẹp. * Dạy trẻ đọc thơ cùng cô: - Cô cho cả lớp đọc theo cô 2 lần. - Cô cho trẻ đọc theo tổ. - Cho trẻ đọc theo nhóm (3 nhóm) - Cá nhân trẻ đọc (4 cá nhân). - Cô bao quát sửa sai cho trẻ. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ đọc cùng cô. - Trẻ đọc. - Trẻ đọc thơ. - Trẻ chú ý lắng nghe.
--	---

***HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Quan sát nước đá biến thành nước

Trò chơi: Bạn của bé EL5

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Giúp trẻ hiểu được sự tan ra của đá khi gặp nhiệt độ ấm (Quá trình đá tan thành nước). Trẻ được vui chơi thoải mái, đảm bảo sự an toàn cho trẻ khi chơi, trẻ biết chơi trò chơi cùng cô và các bạn.
- Trẻ 1 tuổi: Giúp trẻ hiểu được sự tan ra của đá khi gặp nhiệt độ ấm (Quá trình đá tan thành nước) chơi trò chơi cùng cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn luyện và phát triển kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ đích cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ không uống nước đá và không ra ngoài trời mưa.

II. Chuẩn bị

- 1 viên nước đá, 2 cốc nước ấm. (40- 45 độ)
- Sân bằng phẳng sạch sẽ. Quần áo gọn gàng

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Nước đá biến đi đâu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô sẽ cho lớp chúng mình làm 1 thí nghiệm. Chúng mình nhìn xem cô có gì đây? - Cô cho trẻ quan sát từng đồ dùng và đàm thoại: * 2 cốc nước ấm: - Đây là cái gì? - Cô cho trẻ lên sờ thử xem 2 cốc nước như thế nào? Vì sao chúng mình biết đó là nước ấm? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ sờ vào cốc nước.

<p>* Viên đá.</p> <p>+ Đây là cái gì?</p> <p>+ Chúng mình lấy đá này từ đâu? Cục đá thường dùng để làm gì nhỉ?</p> <p>- Với những đồ dùng này chúng mình sẽ dự định làm gì?</p> <p>- Thí nghiệm này có tên là “Nước đá biến mất”</p> <p>- Bạn nào có dự đoán là nước đá sẽ biến đi đâu không?</p> <p>- Để xem các con có dự đoán đúng hay không chúng mình hãy quan sát cô làm thí nghiệm nhé!</p> <p>* Thực hành làm thí nghiệm:</p> <p>- 2 cốc nước ấm cô đổ voi lấy lưng cốc sau đó cô thả cục đá vào 1 trong 2 cốc.</p> <p>- Các con hãy đoán xem sẽ có hiện tượng gì xảy ra nhé?</p> <p>+ Sau thời gian viên đá như thế nào?</p> <p>+ Nước đá biến đi đâu?</p> <p>+ Tại sao lại có 1 cốc nước đầy hơn và 1 cốc nước voi hơn? Vì sao?</p> <p>+ Tại sao khi sờ vào cốc lại có 1 cốc nước lạnh hơn? 1 cốc nước ấm hơn.</p> <p>- Cô khẳng định lại câu trả lời của trẻ.</p> <p>- Cô vừa làm thí nghiệm với cái gì nào?</p> <p>- Chúng mình vừa được xem cô làm thí nghiệm rồi. Ai cho cô biết nước đá biến đi đâu?</p> <p>- Nước đá tan ra khi gặp nhiệt độ như thế nào?</p> <p>+ Ngoài nước đá ra chúng mình có biết những cái gì tan trong nước nữa không?</p> <p>+ Cô đưa : Đường, muối, ..</p> <p>- Các con ạ! Nước không chỉ có ích đối với con người mà nước còn có ích với tất cả mọi vật đây!</p> <p>- Để bảo vệ nước chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Khi sử dụng nước chúng mình phải sử dụng như thế nào để tiết kiệm nước?</p> <p>* Giáo dục: Nước sạch rất đáng quý nên chúng mình phải cùng nhau tiết kiệm nước. Khi uống nước chúng mình chỉ nên rót ít một, uống hết thì lại rót tiếp, tránh đổ thừa nước làm lãng phí. Sau khi rửa tay xong, chúng mình phải khóa chặt vòi nước để nước không chảy tràn ra ngoài. Các con đã nhớ chưa nào?</p>	<p>- 1-2 ý kiến trẻ.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chú ý nghe.</p>
--	--

<p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Bạn của bé EL5</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi: Cô có rất nhiều ảnh trên mặt bàn, cô mời 1 bạn lên đây tìm đúng ảnh của bạn mình, con cầm lên và nói trước cả lớp tên của bạn. - Cô cùng trẻ chơi trò chơi: 3 lần. - Cô bao quát, khuyến khích, động viên trẻ chơi. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ, chuyển hoạt động khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chú ý nghe.
---	--

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. THỂ DỤC KĨ NĂNG

Đề tài: Chạy đổi hướng

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết chạy theo đổi tốc độ theo hiệu lệnh của cô
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ nhắc tên vận động theo cô và thực hiện theo khả năng.

2. Kỹ năng.

- Trẻ 2,1 tuổi: Rèn kỹ đứng, giữ thăng bằng, khả năng chú ý và thực hiện vận động.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục. Chú ý thực hiện theo hiệu lệnh của cô.

II. Chuẩn bị:

- Sân bãi sạch sẽ, thoáng mát.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
------------------	-------------------

<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp đi chậm dần đều và nhanh dần đều, đi chậm dần đều, đi chậm về đội hình hàng ngang/ vòng cung. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tập lần lượt các động tác : <ul style="list-style-type: none"> + Tay Tay 1: Hai tay giơ lên cao, hạ xuống + CB: - Đứng thoải mái, tay thả xuôi <ul style="list-style-type: none"> - Hai tay đưa sang ngang, hạ xuống. Bụng 2: Quay người sang hai bên phải, trái + CB: - Đứng thoải mái, tay giơ lên cao <ul style="list-style-type: none"> - Quay người sang hai bên phải, trái Chân 1: Đứng nhún chân + CB: - Đứng thoải mái, hai tay trống hông <ul style="list-style-type: none"> - Nhún chân. - Trẻ tập: Cô bao quát trẻ. Sửa sai cho trẻ <p>b. Vận động cơ bản: Chạy đổi hướng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên vận động: - Trẻ 2+1 tuổi thực hiện vận động: Chạy đổi hướng - Cho trẻ nhắc lại tên vận động - Cô tập mẫu lần 1: Không giải thích. - Lần 2: TTCB cô đứng trước vạch xuất phát cô tay nọ chân kia mắt nhìn về phía trước khi có hiệu lệnh “Chạy” thì cô chạy theo hướng thẳng mắt nhìn về phía trước sau đó chạy sang phải, chạy sang trái theo hiệu lệnh rồi về cuối hàng đứng. - Cô mời 2 trẻ lên tập mẫu cùng cô - Cô chú sửa sai cho trẻ. - Trẻ tập lần lượt 2 lần, tập xong về cuối hàng. Cô chú ý sửa sai cho trẻ. - Cô tổ chức cho trẻ gthực hiện giả làm chú gà con đang ngủ - Cô cho cả lớp tập lại 1 lần. - Cô cho trẻ nhắc lại tên vận động theo cô <p>c. Trò chơi: dung dăng dung dẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô giới thiệu cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi: Cô chú ý bao quát và chơi cùng trẻ - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi vòng tròn phối hợp các kiểu đi - Trẻ tập 2lx2 nhịp - Trẻ tập 2lx2 nhịp - Trẻ tập 3lx2 nhịp - Trẻ thực hiện - Quan sát và lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ chú ý - Trẻ chơi
---	---

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân. - Cho trẻ vào lớp.	- Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ vào lớp.
--	--------------------------------------

2. Trò chơi: Bóng to, bóng nhỏ

* Mục đích

- Nhận biết to, nhỏ và bóng có thể lăn

* Tiến hành

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Cô nói cách chơi: Cho trẻ chơi trong nhà hoặc ngoài trời với 1-4 trẻ trong 2-10 phút. Giúp trẻ lăn bóng cho nhau và người lớn nói với trẻ về kích thước của bóng, như: Nhìn kia Chi đang đi đến quả bóng to, cố lên sắp được rồi, bây giờ hãy cố bắt lấy quả bóng nhỏ nhé.
- Tổ chức cho trẻ chơi: Cô chơi cùng trẻ
- Nhận xét sau khi chơi.

3. Nhận xét nêu gương cuối ngày

- Cô cho trẻ nhận xét bạn ngoan
- Cô cho trẻ ngoan cầm cờ vào bảng bé ngoan
 - MT 13: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh)

* NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số:

- Tổng số trẻ: 15; Số trẻ đi học.: 13; Số trẻ nghỉ học: 02.
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm.

2. Tình trạng chung:

- * Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe bình thường
- * Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ khá ngoan, thích tham gia hoạt động cùng cô và bạn
- * Kiến thức, kỹ năng
 - Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, đọc được bài thơ cùng cô. **(MT29) 8/8 trẻ đạt**
 - Trẻ 1 tuổi: Trẻ gọi tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, đọc thơ theo cô và theo khả năng. **(MT24) 5/5 trẻ đạt**
- + Trẻ cầm phấn vẽ nghếch ngoạc trên sân và chơi trò chơi theo ý thích.
- Trẻ diết chỉ, nói theo cô và bạn tên các góc chơi, chơi với bạn
- Trẻ có kĩ năng vận động, quan sát, nghe...
 - MT 13: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh 7/7 trẻ đạt)

Thứ 4 ngày 22 tháng 04 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về cái mũ

- Cô hỏi trẻ: Đây là cái gì?
 - Cái mũ dùng để làm gì?
 - Cái mũ màu gì?
 - Đội mũ để che gì?
 - Vậy chúng mình có thích đội mũ không?
- => Chúng mình sẽ đội mũ để che nắng, khi ra ngoài đường vì mùa hè trời rất nắng gắt, nếu chúng mình phơi nắng thì sẽ bị ốm không đi học được.

* NHẬN BIẾT TẬP NÓI

Đề tài: Cái ô, cái mũ

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của cái ô, cái mũ. Trả lời được câu hỏi theo gợi ý của cô. Trẻ biết cách chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của cô
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ nói tên và một vài đặc điểm nổi bật của cái ô, cái mũ. Trả lời câu hỏi theo gợi ý của cô. Trẻ chơi trò chơi theo cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng.

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích, phát triển vốn từ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết đội mũ, che ô khi trời nắng hoặc trời mưa.

II. Chuẩn bị

- Tranh ảnh, lô tô cái ô, cái mũ

III. Hướng dẫn thực hiện

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1 : Giới thiệu bài <ul style="list-style-type: none">- Cô tặng trẻ 1 món quà, cho trẻ lên mở hộp quà- Đếm 3,2,1 mở- Trong hộp quà có gì nào? 2. Hoạt động 2: Phát triển bài a. Quan sát và đàm thoại <ul style="list-style-type: none">* Cái mũ- Cái gì đây các con?- Cô nói mẫu từ: Cái mũ 1-2 lần- Trẻ nhắc lại từ theo lớp 2-3 lần, 3 tổ, 2-3 nhóm, 2-3 cá nhân.- Cái mũ dùng để làm gì?- Cô nói: Dùng để đội- Trẻ nhắc lại theo 1-2 nhóm, 2-3 cá nhân- Đây là phần nào của cái mũ?- Trẻ nhắc lại: Dây mũ	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hứng thú- 1 trẻ lên mở cùng cô - Trẻ trả lời.- Trẻ nghe.- Trẻ nói - Trẻ trả lời- Trẻ nghe- Trẻ nói- Trẻ ý kiến- Trẻ nhắc lại

<ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên khuyến khích trẻ - Cô củng cố lại: Đây là cái mũ. Cái mũ có dây đeo. Mũ dùng để đội lên đầu che nắng. - Trẻ vận động theo bài hát: Trời nắng trời mưa * Cái ô - Cô chiếu bóng cái ô. Cho trẻ đoán xem là bóng của đồ vật gì? - Đồ vật gì đây? - Cô nói từ: Cái ô 1-2 lần - Trẻ nhắc lại từ theo lớp 2-3 lần, 1-2 tổ nhóm, 2-3 cá nhân - Khi cầm ô con cầm vào phần nào đây? - Cô nói: Cầm ô và cho trẻ nhắc lại - Cái ô có lợi ích gì? - Cô nói câu: Che nắng, che mưa 1-2 lần - Trẻ nhắc lại câu theo lớp 2-3 lần, 1-2 cá nhân - Cô chốt lại: Đây là cái ô, cái ô dùng để che nắng, che mưa. Khi cầm phải cầm đúng vào cán ô. - Động viên, khuyến khích trẻ b. Đàm thoại sau quan sát - Các con vừa được quan sát đồ dùng gì? - Cái mũ và cái ô dùng để làm gì? - Cái mũ có phần nào để đeo? - Khi che ô cầm vào phần nào? - Cô mở rộng (Trẻ quan sát video): 1 số đồ dùng khác như quần, áo, váy, balo, kính... - Giáo dục trẻ: Biết giữ gìn đồ dùng của mình. c. Trò chơi : Bé chọn đúng đồ - Cô giới thiệu tên trò chơi : - Trẻ nhắc lại tên trò chơi theo cô - Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội độ 1 lên lựa chọn ô cho vào rổ, đội 2 chọn cái mũ cho vào rổ. - Luật chơi: Bạn nào về đúng nhà sẽ được thưởng 1 tràng pháo tay - Trẻ chơi 2-3 lần. Cô kiểm tra và cho trẻ nói từ cái ô, cái mũ. - Cô bao quát trẻ. - Cô nhận xét khen ngợi trẻ 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cho trẻ đi nhẹ nhàng ra sân 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe - Trẻ hứng thú - Trẻ chú ý - Trẻ trả lời. - Trẻ nhắc lại - Trẻ nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời theo lớp - Trẻ nghe - Trẻ chú ý nghe - Trẻ nói câu - Trẻ nghe - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ xem video - Trẻ nhắc lại - Trẻ nghe - Trẻ chơi - Trẻ ra ngoài
--	--

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

ĐT: Xếp hình ảnh ông mặt trời bằng hạt hạt

Trò chơi: Chuồn chuồn bay

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết sử dụng kỹ năng xếp cạnh các hạt hạt để xếp hình mặt trời, trẻ biết chơi trò chơi.
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ sử dụng kỹ năng xếp cạnh các hạt hạt để xếp hình mặt trời, trẻ biết chơi trò chơi theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn kỹ xếp, quan sát, nhận xét, sự khéo léo của trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết ăn mặc đúng thời tiết, biết che ô đội mũ khi thời nắng.

II. Chuẩn bị

- Sân sạch sẽ, nhạc bài hát
- Hạt ngô, hạt lạc, hạt đỗ khung tranh

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp hình ảnh ông mặt trời bằng hạt hạt.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết.- Hôm nay các con sẽ cùng nhau xếp hình những ông mặt trời thật đẹp nhé!- Để xếp được hình ảnh ông mặt trời con sử dụng kỹ năng xếp gì?- Con xếp phần nào của ông mặt trời trước?- Tiếp theo con xếp phần gì?- Phần tia nắng con xếp như thế nào? <p>=> Cô chốt lại: Để xếp được ông mặt trời sẽ sử dụng kỹ năng xếp cạnh để xếp phần hình tròn và các tia nắng xung quanh ông mặt trời.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ thực hiện: Cô bao quát hướng dẫn trẻ thực hiện.- Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn:<ul style="list-style-type: none">+ Con thích bài của bạn nào?+ Vì sao con thích?+ Bài của con đâu?+ Con xếp ông mặt trời như thế nào?- Cô nhận xét chung và động viên, khuyến khích trẻ <p>2. Hoạt động 2: Chuồn chuồn bay</p> <ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu tên trò chơi- Cô mời trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi- Cô nêu lại cách chơi, luật chơi- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.- Bao quát, khuyến khích trẻ.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện- Trẻ quan sát- Trẻ trả lời- 2- 3 trẻ trả lời- 2- 3 trẻ trả lời- 2- 3 trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ thực hiện- 1-2 trẻ trả lời- 1-2 trẻ trả lời- 1-2 trẻ trả lời- 1-2 trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ lắng nghe- Trẻ nêu- Trẻ lắng nghe- Chơi hứng thú

*** Kết thúc:**

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ
- Cho trẻ đi vào lớp.

- Trẻ lắng nghe
- Trẻ vào lớp.

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU****1. Trò chơi: Hãy làm theo cô nói (EM 23)***** Mục đích:**

- Trẻ biết hành động khi cô nói yêu cầu đơn giản.

*** Tiến hành:**

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Cách chơi: Các con chú ý lắng nghe, khi cô nói các con làm gì “ Vỗ hai tay vào nhau”.. thì các con phải thực hiện đúng như cô nói.
- Cho trẻ 2-3 lần, cô kiểm tra trẻ.
- Lần 2: Cho trẻ tìm và chạm vào đồ chơi có màu vàng hoặc màu xanh.
- Cô nhận xét sau khi chơi

2. Chơi tự do ở các góc

- Cô trò chuyện với trẻ về các góc chơi.
- Cô cho trẻ nhận góc chơi và vai chơi.
- Cô đến các góc chơi, chơi với trẻ và giúp đỡ những trẻ chưa biết cách chơi ở các góc chơi.
- Cô nhận xét ở các góc chơi.
- Cô cho trẻ thăm quan các góc chơi.

3. Nhận xét nêu gương cuối ngày

- Cô cho trẻ nhận xét bạn ngoan
- Cô cho trẻ ngoan cầm cờ vào bảng bé ngoan
- MT 16: Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (chơi gần ao, suối) khi được nhắc nhở.

*** NHẬN XÉT CUỐI NGÀY****1. Sĩ số:**

- Tổng số trẻ: 15; Số trẻ đi học.: 10; Số trẻ nghỉ học: 05
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm.

2. Tình trạng chung:

- * Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe bình thường
- * Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ khá ngoan , thích tham gia hoạt động cùng cô và bạn
- * Kiến thức, kỹ năng
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của cái ô, cái mũ. Trả lời được câu hỏi theo gợi ý của cô. Trẻ biết cách chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của cô 7/7 trẻ đạt

- Trẻ 1 tuổi: Trẻ nói tên và một vài đặc điểm nổi bật của cái ô, cái mũ. Trả lời câu hỏi theo gợi ý của cô. Trẻ chơi trò chơi theo cô và theo khả năng. 5/5 trẻ đạt
- + Trẻ cầm phấn vẽ nghêch ngoạc trên sân và chơi trò chơi theo ý thích.
- Trẻ diết chỉ, nói theo cô và bạn tên các góc chơi, chơi với bạn
- Trẻ có kĩ năng vận động, quan sát, nghe...
- MT 16: Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (chơi gần ao, suối) khi được nhắc nhở. 7/7 trẻ đạt

Thứ 5 ngày 23 tháng 04 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về cái ô

- Cô hỏi trẻ: Đây là cái gì?
 - Cái ô dùng để làm gì?
 - Cái ô màu gì?
 - Đội ô để che gì?
 - Vậy chúng mình có thích đội ô không?
 - Ngoài che nắng ra chúng mình còn che được cả gì nữa?
 - Vậy cái ô có nhiều tác dụng không?
- => Chúng mình sẽ đội ô để che nắng, khi ra ngoài đường vì mùa hè trời rất nắng gắt, nếu chúng mình phơi nắng thì sẽ bị ốm không đi học được.

* TẠO HÌNH

Đề tài: Di màu cái ô (ĐT)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết cầm bút và di màu tranh cái ô (MT44)
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ cầm bút di màu nghêch ngoạc tranh bao cái ô theo khả năng

2. Kỹ năng

- Trẻ 2,1 tuổi: Rèn kỹ năng cầm bút và tư thế ngồi đúng cho trẻ, luyện sự khéo léo của đôi tay

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý vâng lời mẹ.

II. Chuẩn bị:

- Bút màu, tranh bao lì xì các hình ảnh khác nhau

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cho trẻ nghe hát: Bé và hoa - Bài hát nói về ai? - Hướng trẻ vào bài 2. Hoạt động 2: Phát triển bài * Quan sát tranh mẫu * Quan sát tranh cái ô màu vàng	- Trẻ hưởng ứng - 1-2 trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh - Bức tranh vẽ gì? - Cho trẻ nói: “Cái ô màu vàng” theo cô 1-2 lần - Cái ô màu gì? - Cái ô dùng để làm gì? - Cái ô được làm bằng gì? - Cái ô có đẹp không? <p>->KQ: Đây là cái ô cô di màu vàng, theo các ô khi di cô di đều màu không chớm ra ngoài</p> <p>* Quan sát tranh cái ô màu đỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh - Bức tranh vẽ gì? - Cho trẻ nói: “Cái ô màu đỏ” theo cô 1-2 lần - Cái ô màu gì nào? - Cô di màu có đẹp không? <p>->KQ: Đây là cái ô màu đỏ, cô di màu đỏ cô di đều màu không chớm ra ngoài</p> <p>* Hỏi ý tưởng của trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con sẽ di cái ô màu tranh gì? - Cầm bút như thế nào? Tư thế ngồi thế nào? <p>=> Cô chốt lại: Cầm bút bằng tay phải, cầm bằng 3 đầu ngón tay, ngồi ngay ngắn thẳng lưng.</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thực hiện - Trẻ di màu chân dung mẹ (Cô chú ý động viên giúp đỡ trẻ) <p>* Trưng bày và nhận xét sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét từng bài của trẻ. - Hỏi trẻ con thích bài của bạn nào? - Tranh của bạn có giống với tranh mẫu của cô không? - Cô nhận xét chung nhắc nhở động viên, khuyến khích trẻ - Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, yêu quý vâng lời mẹ của mình. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ mang tranh ra treo góc sản phẩm tạo hình 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ nói - 1-2 trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ nói - 1-2 trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - 1-2 trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ đi ra ngoài.
---	---

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

ĐT: Đọc thơ: Mưa

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả, biết đọc bài thơ mưa, biết chơi trò chơi.
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ nói tên bài thơ, tác giả, đọc bài thơ mưa, trẻ chơi trò chơi theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn cho trẻ kỹ năng ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ, kỹ năng chơi trò chơi cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết đội mũ, che ô khi trời mưa.

II. Chuẩn bị:

- Sân sạch sẽ, bằng phẳng, vòng

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Đọc thơ: Mưa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân - Cô đọc cho trẻ nghe 1 đoạn thơ - Các con có biết đoạn thơ cô vừa đọc có trong bài thơ gì? của tác giả nào? - Cô cho trẻ nhắc lại tên bài thơ, tên tác giả - Cô đọc cho trẻ nghe bài thơ mưa - Cô vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ của tác giả nào? - Bài thơ nói về điều gì? - Cô nhắc lại nội dung bài thơ - Cho trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức + Lớp + Tổ + Nhóm + Cá nhân - Các con vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ của tác giả nào? - Cô cho trẻ đọc thơ lại 1 lần <p>=> Giáo dục trẻ biết đội mũ, che ô khi trời mưa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc lại thơ 1 lần <p>2. Hoạt động 2: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời - Cô hỏi trẻ đây là đồ chơi gì? - Cô nói lại tên đồ chơi, cách chơi của đồ chơi đó. - Trẻ chơi: Cô bao quát trẻ chơi trên sân * Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ - Cho trẻ đi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe -1-2 ý kiến -1-2 ý kiến - Trẻ trả lời -1-2 ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc thơ theo các hình thức -1-2 ý kiến -1-2 ý kiến -1-2 ý kiến - Trẻ nghe - Trẻ thực hiện - 2-3 ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ vào lớp.

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Bắt bóng và nói EL15

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Cô nói cách chơi: Cô cầm quả bóng và tung bóng vào một bạn mà cô gọi tên. Bạn nào nhận được quả bóng sẽ phải nói theo yêu cầu của cô, cô nói “con gọi tên bạn con thích chơi”.
- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: 3 lần.
- Sau mỗi lần chơi cô chú ý động viên khen trẻ để trẻ thích thú chơi.
- Hỏi trẻ vừa chơi trò chơi gì?
- Giáo dục trẻ: Ngoan trong khi chơi.

2. Trò chơi: Tắm cho em

*** Mục đích**

- Nhận biết 1 vài đồ dùng gia đình, bắt chước công việc người lớn

*** Tiến hành**

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Nói cách chơi: Cho trẻ chơi tắm cho em, đổ nước vào chậu thật hoặc giả vờ. Cho trẻ cởi quần áo, đặt búp bê vào chậu, tắm, nhắc lên, lau người, mặc quần áo
- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Cô nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ

3. Nhận xét nêu gương cuối ngày

- Cô cho trẻ nhận xét các bạn trong ngày
- Cô cho trẻ ngoan cắm hoa vào bảng bé ngoan
- MT 40: Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).

*** NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Sĩ số:

- Tổng số trẻ: 15; Số trẻ đi học.: 10; Số trẻ nghỉ học: 05
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm.

2. Tình trạng chung:

- * Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe bình thường
- * Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ khá ngoan, thích tham gia hoạt động cùng cô và bạn
- * Kiên thức, kỹ năng
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết cầm bút và di màu tranh cái ô (MT44) 7/7 trẻ đạt
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ cầm bút di màu nghịch ngoạc tranh bao cái ô theo khả năng 5/5 trẻ đạt
- + Trẻ cầm phấn vẽ nghịch ngoạc trên sân và chơi trò chơi theo ý thích.
- Trẻ diết chỉ, nói theo cô và bạn tên các góc chơi, chơi với bạn
- Trẻ có kĩ năng vận động, quan sát, nghe...
- MT 40: Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...). 7/7 trẻ đạt

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về các trang phục trong tuần

- Trong tuần chúng mình đã được trò chuyện về trang phục gì?
 - Mùa hè chúng mình mặc quần áo như thế nào?
 - Khi đi ra đường trời nắng chúng mình phải đội gì, che gì ?
 - Khi mùa hè đến chúng mình thường đeo giày hay đeo dép?
- => Mùa hè đi học chúng mình mặc quần cộc, áo cộc cho mát, khi ra đường thì phải đội mũ, che ô, đeo dép để phù hợp với thời tiết mùa hè.

***NHẬN BIẾT PHÂN BIỆT**

Đề Tài: Ôn nhận biết màu đen – màu trắng

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ được củng cố về nhận biết màu đen, màu trắng dưới sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ được củng cố về nhận biết màu đen, màu trắng theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, chú ý ghi nhớ của trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ tích cực trong giờ học.

II. Chuẩn bị

- Băng giấy màu đen – trắng

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chuyện với trẻ về chủ đề và đàm thoại dẫn dắt trẻ vào bài. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none">* Nhận biết đen – trắng* Trò chơi 1: Thi xem ai nhanh- Cô giới thiệu tên trò chơi.- Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi có hai băng giấy màu đen băng giấy màu trắng. Cô nêu đặc điểm và trẻ chọn băng giấy theo yêu cầu của cô.- Cô cho trẻ chơi 2 - 3 lần.- Cô bao quát, động viên, khích lệ trẻ chơi.* Trò chơi 2: Chỉ nhanh nói đúng- Cô giới thiệu tên trò chơi.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ chú ý nghe.- Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi có màu đen, màu trắng khác nhau và cô chỉ vào đồ vật nào yêu cầu trẻ nhận biết và phát âm (Màu đen, màu trắng) - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên, khen ngợi trẻ và cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chú ý nghe, ra chơi.
---	---

*HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe: Cóc gọi trời mưa

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tên câu chuyện, tên tác giả, biết nội dung câu chuyện dưới sự hướng dẫn của cô.(MT27)
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ gọi tên câu chuyện, tên tác giả, biết nội dung câu chuyện theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn kỹ năng ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ hiểu được tác dụng của nước đối với con người và các loài sinh vật. Biết sử dụng nước tiết kiệm.

II. Chuẩn bị

- Tranh chuyện minh họa cho câu chuyện.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Kể chuyện cho trẻ nghe: Cóc gọi trời mưa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên chuyện câu chuyện “Cóc gọi trời mưa”. - Lần 1: Cô kể chuyện kết hợp cử chỉ, điệu bộ. + Cô giới thiệu tên truyện, tên tác giả. - Lần 2: Cô kể chuyện theo tranh minh họa, giảng nội dung. - Giảng nội dung: Câu truyện kể về sự hạn hán kéo dài khiến cho mọi vật khô héo, thấy thế cóc lên trời đánh trống kêu mưa và ông trời đã cho mưa, kể từ đây hễ nghe thấy tiếng cóc kêu là trời chuẩn bị mưa. - Lần 3: Kể chuyện trích dẫn, giảng từ khó, đàm thoại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ lắng nghe, quan sát.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? - Trong truyện có những nhân vật nào? - Khi không có mưa thì mọi vật như thế nào? - Ai đã lên trời đánh trống gọi mưa? - Từ đây khi nghe thấy tiếng cóc kêu thì trời sẽ làm sao?(Cho trẻ làm tiếng cóc kêu) - Giáo dục: Các con ạ nước rất cần cho sinh hoạt hàng ngày của chúng ta, cần thiết với cây cối, hoa màu, các con sử dụng nước hết sức tiết kiệm và hợp lý. - Lần 3 cô cho trẻ nghe lại câu truyện qua video. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát, khuyến khích, động viên trẻ chơi. <p>* Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ cất dọn đồ dùng, vệ sinh cá nhân, vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ kể. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ xem video. - Trẻ chơi theo ý thích.. - Trẻ thực hiện.
---	---

***HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Trò chơi: Bạn thỏ nói EL13

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Cô nói cách chơi: Cô cho lớp mình ngồi thành vòng tròn, sau đó cô sẽ nói các con làm theo hiệu lệnh của cô bắt đầu bằng câu “Bạn thỏ nói” thì các con sẽ làm theo cô nhé. Cô nói “Bạn thỏ nói sờ lên mũi” thì các con sờ lên mũi, cứ như thế cô sẽ nói những yêu cầu khác và các con thực hiện.
- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: 3 lần.
- Sau mỗi lần chơi cô chú ý động viên khen trẻ để trẻ thích thú chơi.
- Hỏi trẻ vừa chơi trò chơi gì?
- Giáo dục trẻ: Ngoan trong khi chơi.

2. Chơi tự do ở các góc

- Cô trò chuyện với trẻ về các góc chơi.
- Cô cho trẻ nhận góc chơi và vai chơi.
- Cô đến các góc chơi, chơi với trẻ và giúp đỡ những trẻ chưa biết cách chơi ở các góc chơi.
- Cô nhận xét ở các góc chơi.
- Cô cho trẻ tham quan các góc chơi.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

- MT 42: Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.

* NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số:

- Tổng số trẻ: 15; Số trẻ đi học.: 15; Số trẻ nghỉ học: 0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình trạng chung:

- * Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe bình thường
- * Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ khá ngoan, thích tham gia hoạt động cùng cô và bạn
- * Kiến thức, kỹ năng
 - Trẻ 2 tuổi: Trẻ được củng cố về nhận biết màu đen, màu trắng dưới sự hướng dẫn của cô. 9/9 trẻ đạt
 - Trẻ 1 tuổi: Trẻ được củng cố về nhận biết màu đen, màu trắng theo khả năng. 6/6 trẻ đạt
- + Trẻ cầm phấn vẽ nghêch ngoạc trên sân và chơi trò chơi theo ý thích.
- Trẻ diết chỉ, nói theo cô và bạn tên các góc chơi, chơi với bạn
- Trẻ có kĩ năng vận động, quan sát, nghe...
- MT 42: Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.

Phê
kế



duyệt của tổ chuyên môn
hoạch

Người lập



Tạ Thị Nga

Lý Thị Dòng